

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**

**Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai

**Trụ sở chính:** Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội

**Mã số doanh nghiệp:** 0500443916 thay đổi lần thứ 30 ngày 27/03/2024

**Nơi cấp:** Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội

Hôm nay, ngày 20 tháng 4 năm 2024, vào hồi 08h30 tại Hội trường Trụ sở Công ty, tầng 5, Tòa tháp Xuân Mai, đường Tô Hiệu, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai được tiến hành với các nội dung sau:

**PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:**

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 1.300 tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số: 71.405.689 cổ phần (trong đó số cổ phần có quyền biểu quyết là: 71.403.929 cổ phần).

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp, chốt danh sách tại ngày 26/3/2024).

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Văn Tuyên** – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách đại biểu như sau:

Tổng số cổ đông về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại thời điểm khai mạc là 28 cổ đông với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 63.665.355 cổ phần, chiếm 89,16% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông về dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại thời điểm biểu quyết là 33 cổ đông với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 63.901.350 cổ phần, chiếm 89,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

**2. Khai mạc Đại hội:**

- ❖ Ông **Nguyễn Văn Tuyên** - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
  - Giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội;
  - Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Quy chế làm việc của Đại hội;
  - Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch Đại hội;
  - Thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội;

- Thông qua danh sách Ban bầu cử Đại hội;
- Mời Đoàn Chủ tịch Đại hội và Ban Thư ký Đại hội lên làm việc.

**Đoàn chủ tịch Đại hội:**

1. Ông Bùi Khắc Sơn - Chủ tịch HĐQT Công ty  
- Chủ tọa Đại hội
2. Ông Nguyễn Thọ Phùng - Ủy viên HĐQT Công ty  
- Thành viên Đoàn chủ tịch
3. Ông Nguyễn Cao Thắng - Tổng Giám đốc Công ty  
- Thành viên Đoàn chủ tịch

**Ban Thư ký Đại hội:**

1. Ông Phùng Văn Thắng - Trưởng ban
2. Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Thành viên

**Ban bầu cử Đại hội:**

1. Ông Nguyễn Quang Thuận - Trưởng ban
2. Bà Lê Thị Ngọc Diệp - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Lý - Thành viên

*Đại hội đã thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024, Quy chế làm việc của đại hội, danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.*

**PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY**

1. Ông **Bùi Khắc Sơn** – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.
2. Ông **Nguyễn Cao Thắng** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
3. Ông **Nguyễn Minh Đức** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày trước Đại hội Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2023.
4. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.
5. Ông **Nguyễn Cao Thắng** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thưởng Ban điều hành năm 2023.
6. Ông **Nguyễn Cao Thắng** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
7. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
8. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng BĐH năm 2024.



9. Ông **Nguyễn Thọ Phùng** – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.
10. Ông **Nguyễn Cao Thắng** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.
11. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029:

Ông **Nguyễn Cao Thắng** – Tổng Giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội về việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 do nhiệm kỳ 2019 – 2024 đã kết thúc.

Danh sách đề cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029 bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chức danh đang đảm nhiệm
1	Bùi Khắc Sơn	1967	Kỹ sư	Chủ tịch HĐQT
2	Đinh Thị Thanh Hà	1975	Thạc sỹ quản lý	Thành viên HĐQT
3	Đỗ Thị Huệ	1965	Cử nhân kế toán	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Đức Quang	1985	Thạc sỹ, Kỹ sư	Không
5	Phạm Thị Hiền	1979	Cử nhân kinh tế	Trợ lý HĐQT

Danh sách đề cử bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chuyên môn
1	Nguyễn Minh Đức	1978	Thạc sỹ	Tài chính kế toán
2	Phạm Mỹ Hạnh	1977	Cử nhân	Luật
3	Phạm Thị Thanh Huyền	1987	Thạc sỹ	Tài chính doanh nghiệp

Ông **Nguyễn Quang Thuận** – Trưởng Ban bầu cử trình bày Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử và danh sách ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.*

Ông **Nguyễn Quang Thuận** – Trưởng Ban bầu cử hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử.

Đại hội đã tiến hành thủ tục bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.

*(Các bản báo cáo, Tờ trình chi tiết theo bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2024 đã được Công ty công bố đầy đủ trên website và gửi đến từng cổ đông).*

### PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

**Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình Đại hội cổ đông.**

Đại hội đã nghe ý kiến của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến quản trị tài chính, công nợ, kế hoạch chi trả cổ tức cũng như định hướng hoạt động của Công ty. Đoàn chủ tịch cảm ơn những chia sẻ và tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông, có ý kiến giải trình đối với từng nội dung cụ thể.



## **Ý kiến cổ đông: Đặng Hoàng Huy**

Qua số liệu tóm tắt trên báo cáo tài chính, chỉ số Nợ phải trả / Vốn Chủ sở hữu trong năm 2023 đã giảm tương đối đáng kể, chỉ còn hơn 2 lần. Mặc dù năm 2023 là một năm rất khó khăn nhưng kết quả trên cho thấy Công ty đã vượt qua khó khăn. Năm nay mặc dù Công ty không thực hiện chi trả cổ tức nhưng tôi thấy cũng hợp lý vì dự kiến năm 2024 cũng vẫn còn tiếp tục khó khăn.

Tuy nhiên, với những thuận lợi về các dự án đầu tư công, dự án FDI, hi vọng năm 2024 kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ tốt hơn để có thể chi trả cổ tức cho các cổ đông.

### **Trả lời của Đoàn chủ tịch:**

- Theo Báo cáo tài chính hợp nhất sau kiểm toán năm 2023, quy mô tổng tài sản của hợp nhất toàn Công ty là 3.584 tỷ, giảm tương đối nhiều so với quy mô tổng tài sản gần 5.000 tỷ trong giai đoạn trước, trong khi vốn chủ sở hữu chỉ 673 tỷ. Dư nợ ngân hàng hiện chỉ còn khoảng 1.300 tỷ. Thời gian tới, Công ty tiếp tục quyết liệt xử lý một số tài sản để thu hồi công nợ, dư nợ dự kiến sẽ giảm 500 tỷ. Khi đó, tỷ lệ Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu sẽ tiếp tục giảm, tài chính của Công ty sẽ tương đối vững chắc.

- Về việc chi trả cổ tức:

Theo BCTC Công ty mẹ sau kiểm toán năm 2023, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2023 là 229.126.987.465 đồng. Tuy nhiên, ngày 28/2/2024, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt với tỷ lệ 7% và cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 6%. Lợi nhuận còn lại sau khi chi trả cổ tức 2 năm 2021, 2022 là 141.559.682.165 đồng, hoàn toàn có thể chi trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông. Tuy nhiên, HĐQT trình ĐHĐCĐ không chi trả cổ tức năm 2023 do năm 2024, Công ty đang dành nguồn lực cho một số dự án Nhà ở xã hội và dự án đầu tư công. Trong năm 2024, nếu Công ty xử lý được các tồn kho bất động sản thì Công ty có thể đề xuất trình xin ý kiến ĐHĐCĐ được trả cổ tức sớm cho các cổ đông.

Đoàn chủ tịch cảm ơn những chia sẻ và ý kiến đóng góp của các cổ đông. Mong các cổ đông tiếp tục ủng hộ, đồng hành cùng Xuân Mai để Xuân Mai ngày càng phát triển.

**Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.**

### **PHẦN THỨ TƯ – BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI**

Ông **Bùi Khắc Sơn** – Thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu các nội dung để Đại hội biểu quyết. Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bao gồm:

#### **1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.



**2. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:**

- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (Công ty mẹ):**
  - Tổng giá trị sản lượng đạt: 2.124,743 tỷ đồng
  - Tổng doanh thu đạt: 2.188,693 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 50,402 tỷ đồng
- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (hợp nhất toàn Công ty):**
  - Tổng giá trị sản lượng đạt: 2.229,111 tỷ đồng
  - Tổng doanh thu đạt: 2.311,410 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế đạt: 42,300 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (Công ty mẹ):**
  - Tổng giá trị sản lượng: 2.521,849 tỷ đồng
  - Tổng doanh thu: 2.420,826 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế: 63,640 tỷ đồng
- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (Hợp nhất toàn công ty):**
  - Tổng giá trị sản lượng: 2.579,067 tỷ đồng
  - Tổng doanh thu: 2.528,857 tỷ đồng
  - Tổng lợi nhuận sau thuế: 66,003 tỷ đồng

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về quản lý Công ty của HĐQT, Ban Điều hành trong năm 2023.**

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**4. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.**

**4.1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	3.402.209.101.106
2. Nợ phải trả	2.499.469.568.726



3. Vốn chủ sở hữu	902.739.532.380
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	673.643.390.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	229.126.987.465
4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	2.188.692.844.264
5. Tổng chi phí (=Giá vốn hàng bán + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	2.116.403.651.025
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2023	72.289.193.239
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2023	50.401.726.974

#### 4.2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

	Đơn vị: đồng
Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	3.583.844.137.524
2. Nợ phải trả	2.650.646.869.762
3. Vốn chủ sở hữu	933.197.267.762
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	673.643.390.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ đầu tư phát triển	6.631.748.703
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	232.123.558.230
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	20.829.415.914
4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	2.311.409.864.293
5. Tổng chi phí (=Giá vốn hàng bán + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết + Chi phí khác)	2.244.566.287.479
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2023	66.843.576.814
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2023	42.299.627.346

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**



Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

## **5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thưởng Ban điều hành năm 2023:**

5.1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: **50.401.726.974** đồng

5.2. Trích lập các quỹ:

- Quỹ khen thưởng: 1.008.034.539 đồng (2% lợi nhuận sau thuế).
- Quỹ phúc lợi: 1.008.034.539 đồng (2% lợi nhuận sau thuế).

5.3. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS:

- Mức trả thù lao là: 1.008.034.539 đồng (2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận trong kế hoạch).

5.4. Mức thưởng cho Ban điều hành: 504.017.270 đồng, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

5.5. Mức chi cổ tức năm 2023: căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 và tình hình kinh tế thị trường trong năm 2024, HĐQT Công ty đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc không chi trả cổ tức năm 2023.

### **Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

## **6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

6.1. Công ty mẹ:

Giá trị tổng sản lượng:	2.521,849 tỷ đồng
Doanh thu:	2.420,826 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	79,586 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	63,640 tỷ đồng

Mức chi cổ tức: căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ trình phương án chi trả cổ tức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

6.2. Toàn Công ty (Hợp nhất):

Giá trị tổng sản lượng:	2.579,067 tỷ đồng
Doanh thu:	2.528,857 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	83,582 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	66,003 tỷ đồng

### **Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.



## **7. Thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các công ty đại chúng để cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2024 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

### **Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

## **8. Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thưởng Ban điều hành năm 2024:**

- Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

- Mức thưởng cho HĐQT và BKS là 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

- Mức thưởng cho Ban điều hành là 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch; 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

### **Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

## **9. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty:**

- **Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty** phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với các điều khoản sửa đổi, bổ sung theo bảng đính kèm.

- **Nội dung ủy quyền:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua hoàn thiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai, đảm bảo đúng luật và phù hợp với thực tiễn của Công ty.

### **Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

## **12. Thông qua nội dung bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 bao gồm cơ cấu và danh sách đề cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.**

### **Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ **đồng ý** là 63.901.350 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; **có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**13. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:**

Ông **Nguyễn Quang Thuận** – Trưởng ban bầu cử công bố trước Đại hội kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

- Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029:

TT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết tín nhiệm	Đạt tỷ lệ % so với số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
1	Ông Bùi Khắc Sơn	63.916.785	100,03%
2	Bà Đinh Thị Thanh Hà	63.912.785	100,02%
3	Bà Đỗ Thị Huệ	63.912.285	100,02%
4	Ông Nguyễn Đức Quang	63.844.378	99,91%
5	Bà Phạm Thị Hiền	63.912.650	100,02%

- Kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029:

TT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết tín nhiệm	Đạt tỷ lệ % so với số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
1	Ông Nguyễn Minh Đức	63.900.204	100%
2	Bà Phạm Mỹ Hạnh	63.900.204	100%
3	Bà Phạm Thị Thanh Huyền	63.898.923	100%

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các ông bà có tên sau đã trúng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029:

**Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029:**

1. Ông Bùi Khắc Sơn
2. Bà Đinh Thị Thanh Hà
3. Bà Đỗ Thị Huệ
4. Ông Nguyễn Đức Quang
5. Bà Phạm Thị Hiền

**Thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029:**

1. Ông Nguyễn Minh Đức
2. Bà Phạm Mỹ Hạnh
3. Bà Phạm Thị Thanh Huyền

**PHẦN THỨ NĂM - KẾT THÚC HỘI NGHỊ**

Biên bản Đại hội đã được Ban thư ký ghi lại đầy đủ trung thực theo nội dung Đại hội và được trình bày trước toàn thể Đại hội.



Biên bản Đại hội được lập vào hồi 11h30 ngày 20 tháng 4 năm 2024 và đã được Đại hội thông qua với 100% phiếu tham dự Đại hội biểu quyết tán thành. Đại hội bế mạc hồi 11h45 cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**PHÙNG VĂN THẮNG**



**PHẠM THỊ THANH HUYỀN**

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**BÙI KHẮC SƠN**



Số: 05/2024/NQ/XMC-ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai ngày 20 tháng 4 năm 2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và dự kiến kế hoạch năm 2024.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2023.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

I. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:

	Đơn vị: đồng
<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số tiền</b>
1. Tổng tài sản	3.402.209.101.106
2. Nợ phải trả	2.499.469.568.726
3. Vốn chủ sở hữu	902.739.532.380
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	673.643.390.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	229.126.987.465
4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	2.188.692.844.264



5. Tổng chi phí (=Giá vốn hàng bán + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	2.116.403.651.025
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2023	72.289.193.239
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2023	50.401.726.974

II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	3.583.844.137.524
2. Nợ phải trả	2.650.646.869.762
3. Vốn chủ sở hữu	933.197.267.762
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	673.643.390.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ đầu tư phát triển	6.631.748.703
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	232.123.558.230
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	20.829.415.914
4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	2.311.409.864.293
5. Tổng chi phí (=Giá vốn hàng bán + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết + Chi phí khác)	2.244.566.287.479
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2023	66.843.576.814
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2023	42.299.627.346



Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 5:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thưởng Ban điều hành năm 2023:

- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: **50.401.726.974** đồng
- Trích lập các quỹ và chia cổ tức:
  - Quỹ khen thưởng: 1.008.034.539 đồng (2% lợi nhuận sau thuế).
  - Quỹ phúc lợi: 1.008.034.539 đồng (2% lợi nhuận sau thuế).
- Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS:
  - Mức trả thù lao là: 1.008.034.539 đồng (2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận trong kế hoạch).
- Mức thưởng cho Ban điều hành: 504.017.270 đồng, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

5. Mức chi cổ tức năm 2023: căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 và tình hình kinh tế thị trường trong năm 2024, HĐQT Công ty đề nghị ĐHCĐ thông qua việc không chi trả cổ tức năm 2023.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 6:** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

1. Công ty mẹ:

Giá trị tổng sản lượng: 2.521,849 tỷ đồng

Doanh thu: 2.420,826 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 79,586 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 63,640 tỷ đồng

Mức chi trả cổ tức: căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ trình phương án chi trả cổ tức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2. Toàn Công ty (Hợp nhất):

Giá trị tổng sản lượng: 2.579,067 tỷ đồng

Doanh thu: 2.528,857 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 83,582 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 66,003 tỷ đồng

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 7:** Thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các công ty đại chúng để cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm 2024 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 8:** Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thưởng Ban điều hành năm 2024:

- Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

- Mức thưởng cho HĐQT và BKS là 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

- Mức thưởng cho Ban Điều hành là 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch; 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 9:** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, cụ thể như sau:

- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với các điều khoản sửa đổi, bổ sung theo bảng đính kèm.





- Nội dung ủy quyền: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua hoàn thiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai, đảm bảo đúng luật và phù hợp với thực tiễn của Công ty.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 10:** Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, các ông/bà đã trúng cử vào thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

• Danh sách trúng cử vào HĐQT gồm 5 thành viên:

1. Ông Bùi Khắc Sơn
2. Bà Đinh Thị Thanh Hà
3. Bà Đỗ Thị Huệ
- 4 Ông Nguyễn Đức Quang
5. Bà Phạm Thị Hiền

• Danh sách trúng cử vào BKS gồm 3 thành viên:

1. Ông Nguyễn Minh Đức
2. Bà Phạm Mỹ Hạnh
3. Bà Phạm Thị Thanh Huyền

**Điều 11:** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất của Công ty, các cổ đông, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20 tháng 4 năm 2024 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đã được thông qua toàn văn tại cuộc họp vào hồi 11h45 cùng ngày./.

**Nơi nhận:**

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Các phòng ban Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu VP.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



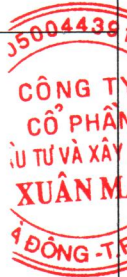
**BÙI KHẮC SƠN**

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI**  
**ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**

Nội dung	Điều lệ cũ	Dự thảo sửa đổi	Căn cứ
1	<p><b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>g. Người điều hành doanh nghiệp là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty;</p> <p>h. Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;</p>	<p><b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>g. Người điều hành doanh nghiệp là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty;</p> <p>h. Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty;</p>	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn của doanh nghiệp.
2	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b></p> <p>3. Website: www.xmcc.com.vn</p>	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b></p> <p>3. Website: www.xmc.com.vn</p>	Công ty thực hiện điều chỉnh tên miền website
3	<p><b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b></p> <p>1. Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình.</p>	<p><b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b></p> <p>Công ty có 02 (hai) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Tổng Giám đốc Công ty và được phân chia trách nhiệm theo phạm vi được quy định dưới đây:</p> <p>1. Người Đại diện theo pháp luật thứ nhất: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Đại diện theo pháp luật của Công ty trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đối với các lĩnh vực hoạt động của Công ty bao gồm: đầu tư, nguồn vốn, tài sản, ngân hàng và công tác tổ chức nhân sự thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Người Đại diện theo pháp luật thứ hai: Tổng Giám đốc Công ty là Đại diện theo pháp luật của Công ty trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các</p>	Luật Doanh nghiệp 2020 và thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty





		<p>nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đối với các lĩnh vực hoạt động của Công ty bao gồm: các vấn đề kỹ thuật, nghiệp vụ xây dựng và hồ sơ pháp lý có liên quan đến lĩnh vực này; hồ sơ chào thầu, đấu thầu; hợp đồng nhận thầu xây dựng và thanh toán, quyết toán các hợp đồng này; công tác thuế và lập báo cáo tài chính các kỳ của Công ty và các vấn đề khác không thuộc trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Quy chế của Công ty quy định chi tiết về việc phân chia, phân công, phân cấp hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ giữa những người Đại diện theo pháp luật. Trường hợp, không xác định, phân định được quyền, nghĩa vụ giữa những người đại diện theo pháp luật hoặc có chồng chéo hoặc bất đồng trong một số trường hợp cụ thể thì Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyền quyết định.</p>	
4	<p><b>Điều 14. Quyền của cổ đông</b> Khoản 3: d. ... Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p><b>Điều 14. Quyền của cổ đông</b> Khoản 3: d. ... Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p style="text-align: right;">             Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tiễn.         </p>
5	<p><b>Điều 16. Đại hội đồng cổ đông</b> 1. ... Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan Đăng ký kinh doanh có thể gia hạn hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p><b>Điều 16. Đại hội đồng cổ đông</b> 1... Hội đồng quản trị có thể quyết định gia hạn hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>
6	<p><b>Điều 24. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b> 2. ...Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến....</p>	<p><b>Điều 24. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b> 2. ...Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông có quyền biểu quyết trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến....</p>	<p>Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020</p>

7	<b>Điều 63. Ngày hiệu lực</b> 2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó: a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương. b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố. c. Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.	<b>Điều 63. Ngày hiệu lực</b> Bỏ khoản 2	Phù hợp với tình hình thực tiễn của Doanh nghiệp
---	--	---	--

